T012 BD 3 (14) 186-Q5-P14-Ba Môn Học Khác-Phổ Diệu

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

PHẬT NÓI KINH PHỔ DIỆU QUYỂN 5

Phẩm 14: BA MÔN HỌC KHÁC

Bấy giờ Bồ-tát đi vào trong chốn núi rừng, đến bên bờ sông Ni-liên, ưa ở chỗ thanh vắng, tâm ý tĩnh lặng, lòng từ bi nghĩ nhớ đến mười phương, muốn làm lợi ích cho trời, người. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bồ-tát trông thấy Uất-đầu-lam-phất đang được các đệ tử tôn trọng, thờ kính. Ông thông hiểu các môn đồ sấm, toán thuật, các tai biến sắp xảy ra trong trời đất, làm vị thầy cao tột trong chúng. Bồ-tát nghĩ: “Nay những vị này tự bản thân mình tính biết toán thuật, tinh tú và các tai biến khác thường, làm vị thầy được mọi người phụng sự. Ta nên đi đến chỗ ông ta hỏi về pháp thực hành để có thể biết được chỗ thù thắng. Như vậy mới hàng phục để giảng pháp hữu lậu, vô lậu, nhất tâm, giải thoát môn, Tam-muội chánh định, vượt hẳn chỗ học của ông ta, dùng quyền phương tiện quán sát gốc ngọn của ông, thấy rõ chỗ của những người này đang thực hành là định ý thế tục. Rồi sau đó mới vì họ thuyết giảng về thiền định sâu xa Tam-muội vô vi, mới đưa họ quay về với đạo lớn”. Bấy giờ Bồ-tát suy nghĩ như vậy rồi, đi đến chỗ ông ta hỏi: –Hiền giả! Ngài thờ vị thầy nào? Ai là người thuyết pháp cho Ngài để có được học nghiệp này? Uất-đầu-lam-phất đáp: –Tôi không có thầy, tự nhiên đạt được. Lại hỏi: –Nay chỗ Ngài đạt là đạt được cái gì? Đáp: –Đạt được định Hữu tưởng, Vô tưởng. Bồ-tát bảo: –Đâu có thể từ nơi người mà đạt được học định này ư? Đáp: –Lành thay! Từ nơi chí hướng ưa thích. Khi ấy Bồ-tát từ nơi chỗ vắng vẻ ngồi kiết già. Bồ-tát vừa ngồi liền đạt được công đức thù thắng đặc biệt. Thánh tuệ không ai bằng, việc đời trước đã từng làm đặc biệt có khác. Vào tất cả các định ý chánh thọ. Một mình cất bước không có bạn bè mà không một chỗ nào không thông suốt. Đầy đủ tất cả trăm ngàn định ý, giống như soi gương bèn được tự tại, không trở ngại. Bấy giờ Bồ-tát từ nơi thiền định dậy, lại đi đến chỗ Uất-đầu-lam-phất, hỏi: –Còn có định nào cao hơn định Vô tưởng để tiến đến đạo chăng? Đáp: –Không có. Bồ-tát tự nghĩ: “Lam-phất không tin, riêng ta có tin. Lam-phất không tinh tấn, niệm, định ý, trí tuệ, riêng ta có tinh tấn, niệm, định ý, trí tuệ”. Suy nghĩ như vậy rồi liền từ giã ra đi.

Ngài đi đến chỗ Ca-la-vô-đề, hỏi: –Ai là bậc thầy lãnh đạo của Ngài? Ngài thọ pháp với ai? Ca-la-vô-đề đáp: –Tôi không có thầy, tự nhiên thông suốt. Lại hỏi: –Ngài thông suốt những gì và đạt được những gì? Đáp: –Đạt được Tam-muội vô dụng hư không. Bấy giờ Bồ-tát nhập Tam-muội chánh thọ hết sức thù diệu đặc biệt. Ca-la-vô-đề liền bảo: –Lành thay! Học nghiệp này, chỗ tôi đã đạt được, nay nhân giả cũng đạt được. Như vậy hãy ở lại đây, cùng với mọi người làm bà con quyến thuộc. Bồ-tát đáp: –Nay học nghiệp này không đưa đến chỗ diệt độ, không lìa dục, không đạt vô vi, không đưa đến tịch lặng, không có Sa-môn, không đến Chánh giác, không phải là Niết-bàn. Bấy giờ Bồ-tát cùng với Lam-phất và Ca-la thảo luận với nhau, biết họ chưa đạt được, Ngài liền từ giã họ ra đi. Ngài lần đi về phía trước, đến yết kiến ba Phạm chí. Người thứ nhất tên Ưu-vi Ca-diếp, người thứ hai tên Na-đề Ca-diếp, người thứ ba tên Kiệt-di Ca-diếp. Ba anh em

có một ngàn người đệ tử. Bồ-tát đi đến hỏi: –Quý vị phụng thờ gì? Đáp: –Chúng tôi phụng thờ nước, lửa và mặt trời, mặt trăng lên đến Phạm thiên. Bồ-tát nói: –Như vậy là không chân chánh bởi vì nước không thường đầy, lửa không cháy mãi, mặt trời mọc rồi lặn, mặt trăng tròn lại khuyết, Phạm thiên vô thường, tuy sống lâu nhưng chắc chắn có ngày phải chấm dứt. Chỉ có vô vi vô thỉ vô chung mới có thể không cùng tột. Luận bàn vừa xong, Ngài liền bỏ đi, trở về chỗ của mình. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bấy giờ, Bồ-tát nghĩ: "Ta nay ở nơi đời ngũ trược gặp các vị có học thuyết dẫy đầy, họ đều rơi vào chín mươi sáu dị kiến và sáu mươi hai sự nghi ngờ. Tham thân, yêu mạng bị che lấp ngu tối, say đắm tình dục, ôm lòng tổn hại, không nhận lời dạy bảo, không hướng đến sự thanh tịnh, chỉ ham thích ăn uống, ưa thích đất đai, thường làm những việc phi nghĩa, không có chí hướng tốt đẹp, không ưa bố thí, chỉ ham tiền của, ưa ganh ghét. Chí hướng đó không tồn tại trong ý nghĩa của đạo phẩm này, không nhắm đến vô ngại, rong ruổi theo tình cảm, ở nơi mười điều ác, không lìa bỏ tự đại, không cứu các ách nạn, buông lung, bất định, khó có thể khai hóa. Lung ý, giết hại, uống rượu vô độ, chỉ ưa dục lạc. Hoặc thờ nước, lửa, mặt trời, mặt trăng, Phạm thiên. Hoặc thờ thần núi, thần thổ địa, thần hư không, Thiên thần, thần biển, sông, suối, ao, cây cối. Hoặc lại ăn quả, hạt, vào núi lượm ăn. Hoặc một ngày ăn một bữa, hai ngày, ba ngày, hoặc cho đến bảy ngày ăn một bữa. Hoặc một ngày ăn một nắm; hai, ba cho đến bảy ngày ăn một nắm. Hoặc mười lăm ngày cho đến một tháng ăn một bữa. Tịnh tu phạm hạnh, Tứ thiền, Tứ đẳng, sinh lên tiên Phạm thiên, nhưng không dứt sinh tử. Hoặc có phái lõa hình, hoặc mặc da nai, hoặc thờ quỷ thần, La-sát, A-tu-luân, không ra khỏi đường ác, không thể thành đạo, mà cho đó là tự chứng, không có phép tắc mẫu mực, không dùng để mở bày chỉ dạy cho các chúng tà kiến dị học ở đời được. Nay ta đâu có thể chỉ dạy

hạnh thanh tịnh để nhiếp phục các chúng ngoại học, hiển bày học nghiệp chân chánh, khiến cho họ xả bỏ mê hoặc, biết điều đáng làm theo. Không thể dạy họ theo cõi Dục, cõi Sắc mà thành Phật đạo được.

Phẩm 15: SÁU NĂM SIÊNG TU KHỔ HẠNH

Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bấy giờ Bồ-tát suy nghĩ như vậy xong, trong suốt sáu năm thể hiện hạnh tu hết sức cần khổ siêng năng. Vì những lẽ gì gọi là hạnh cần khổ? –Vì những điều đó khó đạt, chỗ mà con người không có thể đạt đến. Do đó cho nên gọi là hạnh cần khổ. Trong chúng sinh hoặc là chư Thiên, hay người không có thể tu hành thành tựu hạnh nghiệp này. Chỉ có bậc Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ rốt ráo mới có thể làm được, cho nên nói là khó thành tựu. Hạnh cần khổ đây chính là thực hành pháp Tứ thiền: Đếm hơi thở vào, hơi thở ra để nhận rõ được ý. Không tưởng tượng, chẳng nhớ nghĩ, không mong cầu một điều gì không tham, dốc tâm thu nhiếp, không cho nương tựa vào một nơi nào, không tham. Những điều đó giống như gốc ngọn đời trước đã học. Việc làm của các bậc Vô học, Duyên giác, Bồ-tát thì gọi đó là cùng khắp hư không; không làm, chẳng phải làm nhưng lại không một việc gì là không làm, thì gọi đó là cứu giúp khắp tất cả. Do việc thực hành thiền định ngang bằng như hư không, nên cũng gọi là không từ đâu đến, cũng không đi về đâu. Bấy giờ Bồ-tát muốn thị hiện ở thế gian để mở bày chỉ dạy cho kẻ ngoại đạo, dùng vô số phẩm nghiệp dạy bảo chư Thiên, chỉ bày tội

phước của họ. Các học phái ngoại đạo cho chết là hết thần thức, không còn sinh trở lại, hoặc cho là thường hằng thì có gì là tội, là phước? Bồ-tát vì họ nói rõ quả báo công đức. Ngay nơi thân miệng, tâm thực hành thanh tịnh, một ngày ăn một hạt mè, một hạt gạo, trải qua thời gian suốt sáu năm Ngài lập hạnh tu cần khổ khó sánh kịp, kiếp trước không có oan trái. Bồ-tát trong sáu năm ngồi kiết già, giữ oai nghi, phép tắc, chưa từng tới lui. Thường ở nơi chỗ trống, cũng không che lợp, không tránh gió mưa, không che bụi đất rới trên đầu, không đứng lên xoay qua xoay lại, không đi đại tiểu tiện, cũng không hỉ mũi, khạc nhổ, không co duỗi, cúi ngước, không nghiêng bên này bên kia, không dựa, không nằm. Hoặc có khi trời nổi mây mưa lớn, sấm, sét nhưng trải qua xuân, hạ, thu, đông, Bồ-tát vẫn ngồi yên. Khi gặp các nạn này Ngài chưa từng giơ tay lên để che đỡ các căn, không rối loạn, không sợ hãi. Nam nữ lớn nhỏ, những kẻ chăn trâu, dê, ngựa, những người gánh củi, vác cỏ trong thôn xóm đi ngang qua một bên, làm cho bụi bay lên, Ngài cũng không nghĩ đến, không cho là khó chịu, không coi là nhơ nhớp. Bấy giờ mọi người thích thú việc làm kỳ lạ của Bồ-tát. Họ lấy cỏ cây ngoáy vào trong lỗ tai Ngài, tai không đau không ngứa, ngoái vào trong lỗ mũi, mũi không chảy máu. Ngài cũng không bỏ đi. Chư Thiên, Long thần, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hưu-lặc, chính mắt nhìn thấy công huân, đạo đức vòi vọi của Bồ-tát, cùng đi đến một bên Ngài cúng dường hầu hạ, cúi đầu lạy Bồ-tát. Bồ-tát ngồi thiền định trong sáu năm, thực hiện hạnh cần khổ, dạy bảo khai hóa cho mười hai lớp Thiên nhân, kiến lập ba thừa. Do vì lẽ ấy Ngài ngồi trong sáu năm. Bèn đọc kệ: Trước khi Ngài xuất gia

Công huân đã chân chánh
Tâm Ngài thường vắng lặng
Hiện bày thương chúng sinh
Ngay nơi đời ngũ trược
Do thế tục hạ liệt
Sinh cõi Diêm-phù này
Ở đời hiện tội phước
Học nghiệp tà dẫy đầy
Gồm sáu mươi hai kiến
Nên lập, tinh tấn này
Ép bức thân tội lỗi
Các suối nguồn ao tắm
Trời, trăng các ánh sáng
Cây cối, hang núi đá
Địa thần, yểm quỷ lạy
Tự nhiên hành tinh tấn
Kiến lập hạnh, khó kịp
Tu xong nghiệp cần khổ
Vì chúng hiện như vậy

Thân lực như kim cang
Thiền tư không thể động
Dùng vô số ý nghĩa
Cũng lại hiện Duyên giác
Hoặc chư Thiên, con người
Dị học và tà kiến
Cũng đều hóa độ hết
Hiện bày hạnh cần khổ
Xếp bằng ngồi kiết già
Nơi đất không tọa cụ
Ngày dùng một hạt mè
Thị hiện dùng như vậy
Thị hiện không thở ra
Và cũng không thở vào
Sáu năm rất bền vững
Thiền tư không thiếu khuyết
Không nghĩ, cũng không không
Chẳng nghĩ chỗ đã làm
Tâm giống như hư không
Thiền tư không lay động
Trên thân không che lợp
Cũng không che chung quanh
Như núi không dời đổi
Không tránh cả gió mưa
Và cũng không che đầu
Không để mất oai nghi
Thiền tư, không lui tới
Nam nữ trong xóm làng
Chăn trâu, ngựa, heo, dê
Gánh củi và vác cỏ
Đi ngang bay bụi đất
Thân lấm bụi nhơ nhớp
Vô số các nạn khác
Không nghĩ, không rối loạn
Thiền tư không lui tới
Thịt nơi thân tiêu hết
Chỉ còn da bọc xương
Bày bụng dính sát lưng
Giống cây đàn không hầu

Chỗ tạo các hạnh trời
Tu-luân, Long, Đạp-hòa
Chính mắt thấy công huân
Cùng nhau đến cúng dường
Năm vóc lạy thọ giáo
Khiến mau được thành tựu
Khiến ta được như thế
Như lòng ta thương xót
Muốn dẹp các dị học
Các tà nghiệp tối tăm
Nhân đây hiện tội phước
Thân ngồi miệng tuyên nói
Phật đạo ấy khó được
Cạo đầu nào phải đạo
Hành vô ương số kiếp
Sáu năm xong tội kia
Lấy đó dạy Thiên nhân
Số đó mười hai lượt
Cho nên Bậc Thế Tôn
Ngài tọa thiền bất động.
Phật bảo các Tỳ-kheo:
–Bồ-tát tu hạnh cần khổ trọn sáu năm xong rồi, Ngài tự nghĩ: “Tuy Ta có thần thông, thánh minh, tuệ lực, nhưng nếu nay ta đem cái thân thể gầy gò này đi đến cây Bồ-đề sẽ làm cho vô số các nước ở biên địa đời sau có chỗ chê bai không? Họ sẽ bảo rằng đói là được đạo. Ta thà ăn uống các thứ mềm mại để cho thân thể bình phục trở lại, để cho có sức lực, rồi sau đó mới đi đến dưới gốc cây kia để có thể thành Phật đạo”.
Khi ấy có xóm làng hẻo lánh tên là Tu-xá-mạn-gia, có một nữ trưởng giả ngày ngày cúng dường thức ăn cho tám trăm Phạm chí, thấy biết Bồ-tát tạo lập hạnh tu khổ hạnh, thường nguyện dâng cúng Đại Thánh Bồ-tát.
Ngay nơi đêm ấy, Ngài đi đến ngồi dưới gốc cây. Nữ trưởng giả khi mới đi lấy chồng có nguyện cho sinh được con trai quyết sẽ làm các món ăn ngon bổ cúng tế cho vị thọ thần trên núi. Bấy giờ nữ trưởng giả sinh được một đứa con trai, trong lòng rất vui mừng, chọn lấy sữa
của một ngàn con bò cái béo tốt bậc nhất cho chúng uống lẫn nhau rồi lấy chất sữa tinh thuần nhất làm thành cháo sữa, đem đến cúng tế vị thọ thần. Bà sai đứa tớ gái đến trước quét dọn cho sạch sẽ. Đứa tớ gái đến, thấy Đức Phật ngồi dưới gốc cây, không biết đó là vị thần nào, liền trở về thưa với gia chủ: –Con đã quét dọn xong, dưới gốc cây hiện có một vị thần đang ngồi đoan chánh trang nghiêm, xinh đẹp đặc biệt, chưa từng thấy ở thế gian. Nữ chủ nghe như vậy rất vui mừng, định múc cháo sữa đem đến cúng. Cháo sữa trào ra khỏi cái nồi cao hơn một trượng, không có thể múc được. Nữ chủ lấy làm lạ. Lúc ấy vị thầy trong số tám trăm Phạm chí thấy việc đó, ông nói với nữ chủ: –Nay cháo

sữa này không phải kẻ phàm phu có thể ăn uống được. Chỉ có bậc sắp thành Phật ăn uống món ăn này mới có thể tiêu hóa được mà thôi. Chư Thiên trên hư không bèn xướng lên âm thanh: –Ngày nay nữ chủ muốn thiết lập một sự cúng tế lớn, có bậc Đại Bồ-tát hiện đang tinh chuyên tư duy cần tu khổ hạnh đã từ tòa đứng dậy. Người có lời nguyện sẽ được Ngài nhận thức ăn trước. Ăn uống có đầy đủ sức lực rồi, Ngài mới thành đạo Vô thượng Chánh chân. Hãy nói ý này với Bậc Tối Chánh Giác, chớ trái bản nguyện. Khi nữ trưởng giả nghe Thiên thần nói như vậy, liền múc cháo sữa đầy bát bằng vàng, và mang theo bình nước sạch cùng với tám trăm Phạm chí đi đến bên bờ sông Ni-liên. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bồ-tát biết việc đó, liền dùng thần thông, tuệ lực, bỗng nhiên trở lại bên bờ sông, tùy thuận theo tập tục của những người này mà thị hiện lội xuống nước tự tắm rửa. Khi ấy tám vạn Thiên tử đè cành cây, cúng dường Bồ-tát. Bồ-tát vịn cành cây lên trên bờ, thân thể nhẹ nhàng sạch sẽ. Bồ-tát vừa đứng yên thì có Thiên tử trời Đâu-suất tên là Ly Cấu Quang liền biến hóa thành Sa-môn, lấy Thiên y ca-sa Tăng-già-lê đem dâng lên Bồ-tát. Bồ-tát liền lấy mặc và đứng yên lặng. Lúc này vợ của rồng trong dòng sông Ni-Liên hóa hiện ra, đem sàng tòa tốt đẹp dâng lên Bồ-tát, Bồ-tát liền ngồi trên đó. Khi ấy nữ trưởng giả ở trong xóm Tu-xá-mạn-gia cùng với các Phạm chí đội cháo sữa ngon bổ đi đến chỗ Bồ-tát, cúi đầu sát chân Ngài, đi quanh bên phải ba vòng dùng nước sạch rửa tay Bồ-tát, đem cháo sữa bổ dâng lên. Bồ-tát thương xót nữ chủ, liền thọ nhận. Thọ thực xong, khí lực được đầy đủ, tâm không còn vướng mắc vào một cái gì, Ngài cầm chiếc bát vàng quăng vào dòng nước, có cả ngàn rồng bắt lấy chiếc bát đó để thờ cúng. Bấy giờ vợ rồng dâng cúng sàng tòa cho Bồ-tát, nhận được chiếc bát đó, dựng lập miếu để thờ và siêng năng cúng dường. Trăm ngàn ức lớp chư Thiên đều lấy nước thơm hòa với bùn xây lên miếu để thờ. Những vị muốn cúng dường bát của Bồ-tát đều dựng cung điện để thờ phụng. Bấy giờ Đức Phật cho nữ trưởng giả và những người trong xóm làng tóc và móng tay. Được những thứ đó, họ cùng nhau xây tháp cúng dường. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bồ-tát vừa thọ dụng cháo sữa xong, hoàn thành phước nguyện, thân thể phục hồi, dung sắc rực rỡ giống như mặt trời, mặt trăng, liền tụng kệ: Khi Thế Tôn tinh tấn Tâm siêng năng tự nghĩ: Thân thần thông tuệ lực Đi đến cội Bồ-đề

Thành Nhất thiết trí tuệ
Để đạt các thông tuệ
Thực hành thương xót khắp
Cuối cùng cứu chúng sinh
Ta nên ăn uống lại
Khiến thân được đầy đủ
Đi đến cội Bồ-đề
Thành Thánh Nhất thiết trí
Không phải chút phước mỏng
Làm Thiên nhân được an
Không thể chứng minh nhãn
Đạt được thân cam lộ

Nói đến công đức xưa
Nay xứng đáng nhận cúng
Tâm Ngài nghĩ như vậy
Trời nghe, bảo xóm làng
Bát vàng đầy cháo sữa
Đi đến bên bờ sông
Dâng cúng tâm vui mừng
Đạt được đạo cam lộ
Tu hành trăm ngàn kiếp
Các căn đều tịch định
Chư Thiên, Rồng, Thần đến
Bố thí sang bờ kia
Đại Thánh đến bờ sông
Vào nước tự tắm gội
Để tẩy trừ nhơ bẩn
Tâm thương xót thế tục
Ngàn ức trời mừng vui
Đều dâng hoa hương bột
Thấy thế tịch vào nước
Tắm rửa sạch sẽ rồi
Nhớ biết là Bồ-tát
Kiến lập hạnh không nhơ
Nhân hiền vừa tắm gội
Trăm ngàn trời hầu hạ
Thân Ngài không cấu uế
Thiên tử dâng ca-sa
Ngài liền nhận để mặc
Đắp mặc y phục xong
Vợ rồng liền vui mừng
Dâng cúng sàng tòa đẹp
Tịch Định Ý liền ngồi
Vì đời làm đạo nhãn
Tu-xá nữ dâng cúng
Bát vàng đầy cháo sữa
Cúi đầu lạy sát chân
Đại Thông liền thọ dụng
Dùng xong được sung mãn
Quăng bát xuống dòng sông
Chư Thiên chân thành thờ

Đi đến cúng dường Phật
Như Lai vừa thọ xong
Cháo sữa rất ngon bổ
Thân Ngài khí lực đủ
Đi đến dưới cội cây,
Vừa đến cội Bồ-đề
Thân ngồi không lay động
Vững như Đế Thích đi
Kiến lập hạnh Bồ-tát.

Bấy giờ, Bồ-tát ăn uống đã xong, thương nhớ, cứu giúp những nguy ách trong mười phương, muốn ngồi dưới gốc cây hiện thành Phật đạo độ thoát chúng sinh. Mười phương chư

Phật đều thị hiện oai biến hiển bày điềm tốt lành đó. Năm trăm hóa điểu tự nhiên thị hiện đến chỗ Ngài, nhiễu quanh Bồ-tát, xướng lên những âm thanh êm dịu khen ngợi việc làm và công đức chứa nhóm nhiều vô lượng ở đời trước. Vì tất cả chúng sinh, muốn giáo hóa năm loài, cho nên hiện sinh năm trăm đời, khiến bỏ năm ấm, tiêu trừ năm cái, nhổ đứt năm đường, mau đạt năm thần thông, giáo hóa bỏ năm ngàn năm trăm hai mươi lăm việc, ở những chỗ rất khó khăn, bảo tồn đạo tràng, trụ chỗ vô trụ, vốn không định tuệ.

Bấy giờ đọc kệ:

Vô số kiếp đến nay
Chứa đức, hành lục độ
Tứ đẳng tâm, tứ ân
Đem giúp cho ba đời
Đại Từ thương xót khắp
Muốn thoát si, điếc, đui
Nay sắp thành đạo lớn
Đủ ba mươi hai tướng
Tùy tục mà hiện thân
Thuyết khổ, không, vô thường
Khiến rõ pháp vốn không
Nhập vào ba tạng báu
Người đời tội che kín
Mười hai nhân duyên ngăn
Không rõ vô thượng chân
Sống chết chìm đắm mất
Nếu rõ tất cả không
Không phạm năm ấm hành
Ấm suy đã tiêu diệt
Tâm tịnh như pháp vương

Chí chân vô thượng tuệ

Không thể hạn lượng được Sáng suốt vượt nhật nguyệt Cứu giúp không biên cương Tu-di còn thể tính Hư không có thể lường Khó kịp đại trí tuệ Đại Thánh hạnh cùng tột. Trong khi đọc bài tụng khen ngợi này, vô số Thiên thần đều phát ý đạo Vô thượng Chánh chân. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Bồ-tát xuống bên dòng nước tắm gội xong thọ dụng cháo sữa, biết khí lực đã đầy đủ, Ngài đi đến ngồi dưới gốc cây Bồ-đề tu hạnh đúng như pháp không gì lay chuyển, vững chắc như núi, không theo hạnh ngăn che, không ép hơi thở để tạo lập thanh tịnh, không lay động, không lắc lư, không cứng nhắc, không vội vàng gấp gáp. Sở hành bình đẳng, cao thấp tự nhiên, biểu hiện rõ ràng, chiếu sáng rực rỡ, hạnh lành chí chân, tiêu sạch ý chí thấp hèn, nhơ bẩn, đạt pháp hạnh thanh tịnh chân chánh của chư Phật trong quá khứ. Ngài đến ngồi nơi tòa sư tử không hoại tánh hạnh, dứt các đường ác, nghĩ nhớ an vui, trừ thế lực ma, khiến không hoạt động, vượt các hạnh tà, nhận nghiệp chánh pháp, bứng gốc cây trần lao, sinh tử tối tăm, khiến hết ngọn ngành. Thích, Phạm, Tứ vương không đạt tới được, Ngài nhất tâm dũng mãnh dẹp trừ nạn oán, thong dong một mình, đạt Nhất thiết trí, tâm ý vô song. Dứt ngọn nguồn sinh diệt, xả các tham dục, diệt sạch bốn nạn, vô vi vô úy, vượt qua bờ kia. Ngài đã thực hành như vậy. Bồ-tát với đức hạnh công huân đã thành tựu, Ngài đi đến dưới gốc cây Bồ-đề bên bờ sông. Khi Ngài vừa muốn đi, Thiên nhân liền hóa hiện ra một con đường rất rộng lớn; ở hai bên con đường đó có lan can báu, tất cả rất ngay thẳng trang nghiêm, cao bốn trượng hai, trên đường đi có các đài gác cùng các thứ báu làm thành thiên cái tràng phan, khắp nơi được trang trí các loại cây bằng bảy báu cao lớn, đẹp đẽ. Ở khoảng giữa các hàng cây báu có các mạng lưới bằng trân bảo quý lạ giăng từ cây này sang cây khác, ở giữa hai cây có một ao tắm, dưới đáy ao có cát bằng vàng. Trong ao có các loại hoa sen xanh, phù dung. Xung quanh bốn phía các hàng cây báu có lan can, ở trong khoảng giữa đó xen lẫn các loại ngọc châu minh nguyệt, lưu ly. Lại có đủ các loại chim bay lượn, hót ca trong đó. Tám ngàn ngọc nữ đem nước thơm rưới đất. Các con đường đi được quét dọn sạch sẽ. Hai vạn ngọc nữ treo thòng các anh lạc báu, các thiên hoa. Đất ở giữa các hàng cây đó do bảy báu hợp thành. Tám vạn ngọc nữ đem cúng dường hương thơm mộc mạc và các thứ đặc biệt khác, bưng bình bằng vàng đựng nước thơm, ngồi trên xe báu, trên mỗi chiếc xe báu có năm ngàn ngọc nữ trổi các nhạc trời. Phật dạy: –Này các Tỳ-kheo, khi Bồ-tát muốn đi đến gốc cây Bồ-đề, các đường sá được sửa sang, trang trí nghiêm đẹp rực rỡ như vậy. Bồ-tát đến bên dòng sông, những người có chí Đại thừa cũng đều đi vào con đường này. Đêm đó, khi Bồ-tát sắp thành Phật, ngàn Phạm Thiên vương bảo các chúng Phạm thiên: –Công lao phước đức của Bồ-tát hiển bày sáng chói thanh tịnh đều là do tu đạo Từ, Bi, Hỷ, Xả, thiền định, Thần thông. Từ ngàn kiếp đến nay, Ngài đã từng phụng sự thực hành đạo lớn. Nay Ngài đi đến dưới gốc cây Bồ-đề chúng ta nên cùng nhau đi đến đó cúng dường để làm cho việc tu hành của Ngài càng thêm tốt đẹp, để có thể làm chỗ nương tựa cho chúng ta. Chúng ta không còn oán hận, vĩnh viễn không còn lo sợ, không gặp tám nạn, được sinh lên cõi trời,

nhân gian, được diện kiến các Đức Phật trong mười phương. Ở trong cung điện trời Phạm, Phạm thiên nghe Ngài trong suốt sáu năm tu khổ hạnh, nay đi đến dưới gốc cây

Bồ-đề cùng với tâm niệm tốt nên rất vui mừng, cúng dường Bồ-tát, bậc Pháp chủ của đại thiên thế giới. Thiên đế Thích, Phạm, Nhật Nguyệt Thiên vương đều cùng đi đến bên bờ sông Ni-liên, để đón rước. Nơi ức cõi Phật, chư Phật đều nghĩ đến Ngài nay đi đến dưới gốc cây Bồ-đề, sẽ hàng phục ma quân. Đảnh tướng của Ngài không thể thấy được, kể cả Phạm thiên cũng không thể thấy. Nay thân tướng của Ngài rất thù thắng, trang nghiêm với ba mươi hai tướng tốt, lời nói nhu hòa thanh tịnh, âm thanh tao nhã, vi diệu hơn Phạm thiên. Nay Người ngồi dưới gốc cây, chúng ta nên cùng nhau cúng dường. Năng lực nhẫn nhục của Ngài, Thích, Phạm biết được bỗng nhiên an ổn, dứt trừ hết tất cả các sự trói buộc của trần lao. Nếu người nào nghe được sẽ đạt được dấu vết cam lộ, thành tựu đạo nghiệp Duyên giác, hoặc được thành Phật đạo, khắp trên thế giới chúng sinh đều đến cúng dường. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Có một Phạm thiên tên là Tam Thiên thấy khắp các cõi Phật trong cõi Tam thiên đại thiên này bằng phẳng như bàn tay, đều làm cho chiếu sáng; ở nơi chỗ đất này hóa sinh các loại cỏ xanh tươi mềm mại trải phủ ở hai bên chỗ Ngài ngồi, giống như Thiên y. Loại cỏ như thế mọc cùng khắp đại thiên cõi Phật, nhưng không hề phương hại đến chúng sinh, chỉ dùng để trang nghiêm cõi nước đây mà thôi. Ở phương Đông, Thích Phạm và Tứ Thiên vương cùng các chúng Bồ-tát đông không thể kể xiết, và các chúng Bồ-tát ở quốc độ của các chư Phật đều đến cúng dường. Ở phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía trên dưới, vô số chúng ở các quốc độ của chư Phật, Thích, Phạm, Tứ vương chuẩn bị phẩm vật cúng dường cùng đến dâng lên, tất cả cõi Phật đều chuẩn bị đủ loại phẩm vật như thế. Núi Thiết vi, Đại thiết vi cùng với tất cả các núi ở các cõi Phật đó, bỗng nhiên ẩn mất, hoàn toàn không biết ở chỗ nào, chỉ thấy thân của tát cả các Bồ-tát cùng các Thiên tử v.v... hiện cùng các cõi Phật. Lại có mười sáu người theo hầu Bồ-tát. Tên của các vị đó là: Bồ-tát Chuyển Tấn, Bồ-tát Vô Tấn, Bồ-tát Thí Dữ, Bồ-tát Ái Kính, Bồ-tát Dõng Lực, Bồ-tát Phát Mãnh, Bồ-tát Thiện Trụ, Bồ-tát Tổng Trì, Bồ-tát Chiếu Diệu, Bồ-tát Hoa Man, Bồ-tát Pháp Anh, Bồ-tát Cát Khủng, Bồ- tát Bất Hại Nhãn, Bồ-tát Đại Tịnh, Bồ-tát Tịnh Nghiêm, Bồ-tát Giới Tịnh cùng với quyến thuộc vây quanh. Các Thiên tử ấy... đều không còn thoái chuyển, đạt được pháp nhẫn, cúng dường Bồ- tát, trang nghiêm đạo tràng, sửa sang bằng thẳng đất ở nơi đó, chu vi đến ba ngàn hai trăm dặm. Có bảy lớp lan can đẹp đẽ, bảy lớp hàng cây, bảy lớp màn che trang trí, bảy lớp lầu gác đều làm bằng vàng ròng cùng các thứ báu xen nhau, trang trí đủ các loại; các hoa sen báu tự nhiên hóa sinh ra, xông đốt các loại hương thơm. Ở trên hư không dựng một cái lọng báu che khắp các cõi nước Phật ở mười phương, hóa sinh ra các loại cây báu và chư Thiên nhân dân. Hoa trái của cây đó đều hiện ra ở nơi đạo tràng. Các thứ hoa dưới nước, trên đất của mười phương cõi đó đều hiện ở nơi đạo tràng. Đạo tràng của Bồ-tát, nơi có thể trang nghiêm, trong cõi Phật ở mười phương, không thể hạn lượng. Công đức Thánh tuệ đạo nghiệp thanh tịnh cũng hiện ở nơi đạo tràng. Cây Bồ-đề như đây, các Thiên tử... cùng các quyến thuộc vây quanh trang nghiêm cây Bồ-đề, khiến cho hết sức thanh tịnh. Tất cả chư Thiên, Rồng, Quỷ thần, Càn-đạp-hòa đã trang nghiêm cung điện, phòng ốc, vô số các loại tốt đẹp; từ xa đều nhìn thấy, cùng khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Công đức phước báo không thể nghĩ bàn. Thọ thần của cây Bồ-đề kia là bốn vị trời, đều cùng nhau lo sửa sang trang trí cho cây Bồ- đề: Người thứ

nhất tên Túc Tích, thứ hai tên Biên Đậu, thứ ba tên Thiện Ý, thứ tư tên Bố Tinh, cùng nhau lo sửa sang cây Bồ-đề cúng dường Bồ-tát. Cây Bồ-đề này gốc, cành, nhánh, đốt, các lá, hoa, trái đều sum suê tươi tốt, tàng cây bao phủ và thân cao tám chục dặm, hùng vĩ vô cùng, hàng cây lan can trang trí bằng các màn trướng, cũng bảy lớp, bảy báu làm thành, vây bọc xung quanh, giống như cây Trú độ trên cõi trời Đao-lợi. Người nào được thấy, nhìn mãi không chán. Ba ngàn quốc độ, cõi nước, vững chắc giống như kim cang không có thể hủy hoại tự nhiên xuất hiện, Bồ-tát kia ngồi dưới gốc cây sẽ thành Phật đạo. Phật dạy Tỳ-kheo: –Nơi thân của vị Bồ-tát ấy tỏa ánh sáng lớn, ngăn lấp hết thảy các đường ác, diệt trừ tám nạn, người bệnh được khỏi, người bị khủng bố được an ổn, người bị trói buộc được cởi mở, người đui mù, câm ngọng đều được khỏi. Người nghèo hèn được giàu có lớn. Người bị phiền não thiêu đốt đều được chữa trị. Người đói khát được no đủ, người mang thai được dễ sinh, người già cả được khỏe mạnh. Ngay trong khi ấy mọi người không còn bị dục trói buộc, không dâm, nộ, si, không nhớ nghĩ đến tật bệnh chán ghét, không tranh tụng. Ngay khi ấy, tất cả chúng sinh xem nhau như cha như mẹ, như con cái, như chính bản thân mình, đều có tâm từ bi. Liền đọc kệ: Ngài đến cõi vô trạch Ở ngay trong địa ngục Những người bị khổ não Đều được vào an ổn Súc sinh tự nhiên hòa Đều cùng thương yêu nhau Đều cùng ôm lòng Từ Mau được không sợ hãi Đến cả chốn ngạ quỷ Các đói khát cùng ách Đều nhận thức ăn uống Do oai thần Bồ-tát Tám nạn đều đóng bít Tiêu diệt các đường ác Chúng sinh đều an ổn An vui như trên trời Nếu có người đui điếc Các căn không đầy đủ Lúc ấy đều thấy nghe Thân họ được đầy đủ Dâm, nộ, si, phiền não Chúng sinh bị thiêu đốt Các trần được chấm dứt Đều nghĩ điều chân chánh Người nghèo được giàu có

Đều được sinh lên trời
Người bệnh được chữa lành
Trói buộc được cởi mở
Không chán ghét sân giận
Không có kẻ tranh tụng
Bấy giờ đều kính nhau
Đều cùng khởi lòng từ
Như cha mẹ một con
Gắn bó thương nhớ nhau
Các chúng sinh như vậy
Thương nhau như cha con
Khi ánh sáng Bồ-tát
Chiếu sáng khắp cõi Phật
Giống như cát sông Hằng
Rải khắp bốn phương cõi
Thiết vi không ngăn ngại
Xuyên qua các hắc sơn
Tất cả các cõi Phật
Đều hiện như một cõi

Thấy dẫy đầy các báu
Bằng phẳng như bàn tay
Trang nghiêm các cõi Phật
Để cúng dường Bồ-tát
Mười sáu vị Thiên tử
Vây quanh cây Bồ-đề
Sửa sang đạo tràng kia
Ba ngàn hai trăm dặm
Các chỗ trang nghiêm đó
Ức nước không nghĩ bàn
Do oai thần Bồ-tát
Hiện nơi cây Bồ-đề
Chư Thiên, Long, Quỷ thần
Chân-đà, Ma-hưu-lặc
Đều cùng lập cung điện
Xa trông đều thấy Ngài
Do thấy Ngài thanh tịnh
Chư Thiên nhân vui mừng
Lành thay là phước báo
Việc làm nay hiện rõ
Tạo tác của miệng ý
Chỗ tu hành bình đẳng
Các nghĩa lợi đều tốt
Liền đạt được tâm nguyện
Như việc làm đời trước
Điều nguyện cầu đầy đủ
Tội phước đều thọ báo
Đạt được cũng như vậy
Trang nghiêm đẹp đạo tràng
Bốn Thiên vương trang trí
Giống như cây Trú độ
Phật lên trời Đao-lợi
Vì người chưa tự tại
Nói rõ các công huân
Bồ-tát nghiệp thanh tịnh
Như chỗ đã từng làm.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.